

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *01* /2016/NQ-HĐND

Phú Riềng, ngày 09 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định Nội dung hoạt động các kỳ họp Hội đồng nhân dân
huyện Phú Riềng khóa I, nhiệm kỳ 2016-2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG
KHÓA I, KỶ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân năm 2015;

Xét Tờ trình số 75/TTr - HĐND ngày 02/8/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Phú Riềng khóa I, nhiệm kỳ 2016-2021; Báo cáo thẩm tra số 84 /BC-HĐND-PC ngày 08/8/2016 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định Nội dung hoạt động các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện Phú Riềng khóa I, nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện, hai Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Phú Riềng khóa I, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 09 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND – UBND tỉnh (b/c);
- TTHU, TT HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND;
- Trung tâm tin học – công báo;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT.HĐND - UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Lân
Trần Văn Lân

**NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG
KỶ HỌP CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG
KHÓA I, NHIỆM KỶ 2016 - 2021**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐND ngày 01 Tháng 3 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Riềng)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện:

Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của Hội đồng nhân dân huyện. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và ra nghị quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Khai mạc, bế mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Hội đồng nhân dân huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ.

Hội đồng nhân dân huyện quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Hội đồng nhân dân huyện họp bất thường khi Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu.

Hội đồng nhân dân huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thì Hội đồng nhân dân quyết định họp kín.

Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tham gia.

Ngày khai mạc kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân do Chủ tịch, Quyền Chủ tịch, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa trước quyết định chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Ngày khai mạc kỳ họp cuối nhiệm kỳ và kỳ họp bất thường của Hội đồng nhân dân huyện do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khai mạc và bế mạc kỳ họp. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Quyền Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa trước khai mạc kỳ họp.

3. Trước khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khai mạc và sau khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện bế mạc kỳ họp, Hội đồng nhân dân huyện làm lễ chào cờ.

Điều 3. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện:

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, bảo đảm để kỳ họp được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực theo đúng chương trình đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, bảo đảm để Hội đồng nhân dân huyện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

Điều 4. Trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do và phải báo cáo trước với Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải báo cáo Hội đồng nhân dân huyện để bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đó. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được ghi vào biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện vắng mặt phiên họp được ghi vào biên bản phiên họp.

3. Khi dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải đeo phù hiệu đại biểu và sử dụng trang phục theo quy định.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của Hội đồng nhân dân huyện.

Chương II

CHUẨN BỊ KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 5. Chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện:

1. Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

Chương trình kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa mới do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa trước dự kiến. Các Ban của Hội đồng nhân dân khóa trước thẩm tra các nội dung trong dự kiến chương trình kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa mới, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa trước để xem xét tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa mới.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định triệu tập và gửi dự kiến chương trình kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất là 20 ngày, kỳ họp chuyên đề hoặc kỳ họp bất thường chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Đồng thời, được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và chậm nhất là 03 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp bất thường và chuyên đề.

3. Chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua tại kỳ họp theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình bày dự kiến chương trình kỳ họp trước Hội đồng nhân dân huyện.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, cho ý kiến về dự kiến chương trình kỳ họp.

c) Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện kết luận.

d) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua dự kiến chương trình kỳ họp.

Việc thông qua dự kiến chương trình kỳ họp được tiến hành bằng hình thức biểu quyết giơ tay.

4. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân huyện quyết định sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp đã được thông qua theo trình tự tương tự như thông qua dự kiến chương trình kỳ họp.

5. Chương trình kỳ họp, việc sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

6. Trường hợp cần thiết, việc điều chỉnh thời gian thực hiện nội dung trong chương trình kỳ họp đã được thông qua thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 6. Khách mời tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Đại diện Thường trực HĐND và UBND tỉnh, đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại huyện được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thành viên Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Cục Trưởng thi hành án dân sự huyện không phải là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được mời tham dự các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham dự các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện khi thảo luận về những vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách. Người được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách nếu được chủ tọa phiên họp đồng ý hoặc có trách nhiệm phát biểu ý kiến theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân huyện hoặc chủ tọa phiên họp.

3. Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được mời tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân huyện khi bàn về các vấn đề có liên quan.

4. Đại diện đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, khách quốc tế, cơ quan báo chí và công dân có thể được tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân huyện.

5. Danh sách khách mời, chế độ sử dụng tài liệu và vị trí chỗ ngồi của người được mời tham dự kỳ họp do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định trên cơ sở xem xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 7. Tài liệu phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Tài liệu kỳ họp gồm tài liệu thuộc hồ sơ của các dự thảo nghị quyết, đề án theo quy định của pháp luật và các tờ trình, báo cáo khác thuộc nội dung của kỳ họp.

2. Hình thức lưu hành tài liệu phục vụ tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện là bản giấy được quy định như sau: Tài liệu được lưu hành bằng hình thức bản giấy, trừ trường hợp thuộc bí mật nhà nước. Tài liệu được lưu hành bằng hình thức bản giấy bao gồm tài liệu thuộc bí mật nhà nước, tài liệu theo quy định tại Điều 125 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tài liệu khác do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

3. Tài liệu phục vụ kỳ họp phải được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 8. Lưu trữ tài liệu kỳ họp

Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 9. Thông tin về kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

Đại diện cơ quan báo chí, thông tấn được tạo điều kiện thuận lợi để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về báo chí.

Chương III

PHIÊN HỌP TẠI KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 10. Hình thức làm việc tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong chương trình kỳ họp đã được thông qua.

Tại kỳ họp, khi cần thiết, Chủ tọa kỳ họp có thể mời các Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện và các thành viên khác có liên quan trao đổi những vấn đề cần thiết để trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

2. Các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện được tiến hành công khai, trừ trường hợp Hội đồng nhân dân huyện quyết định họp kín.

3. Thời gian tiến hành các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện quyết định và được ghi trong chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

4. Chủ tọa các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm điều hành phiên họp theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và các quy định khác của pháp luật có liên quan; bảo đảm thực hiện đúng chương trình kỳ họp đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua.



Điều 11. Phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Hội đồng nhân dân huyện nghe trình bày về các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết; thảo luận và quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể.

Để tiết kiệm thời gian của kỳ họp, tại Hội nghị liên tịch trước kỳ họp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan có liên quan sẽ thống nhất những văn bản trình bày tóm tắt hoạt động trình bày tại kỳ họp; văn bản gửi đại biểu tự nghiên cứu có giá trị pháp lý như văn bản trình bày tại kỳ họp.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện chủ tọa các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện. Các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa trước chủ tọa các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện cho đến khi Hội đồng nhân dân huyện bầu ra Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa mới.

3. Thời gian trình bày báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết không quá 15 phút, trừ trường hợp theo quyết định của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 12. Thảo luận tại phiên họp toàn thể:

Thảo luận tại phiên họp toàn thể được thực hiện theo khoản 4 Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Điều 13. Chất vấn tại phiên họp toàn thể Hội đồng nhân dân huyện:

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện.

1. Phiên họp chất vấn được tiến hành theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Mỗi lần chất vấn, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nêu chất vấn không quá 02 phút. Người bị chất vấn trả lời chất vấn của một đại biểu không quá 05 phút. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa quyết định việc kéo dài thời gian trả lời chất vấn.

Chủ tọa có quyền nhắc trong trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nêu chất vấn không đúng nội dung phiên chất vấn hoặc quá thời gian quy định, người bị chất vấn trả lời không đúng trọng tâm chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoặc quá thời gian quy định.

Điều 14. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể Hội đồng nhân dân huyện:

Biểu quyết tại phiên họp toàn thể được thực hiện theo Điều 91 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Điều 15. Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

Kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện phải được ghi biên bản.

Biên bản kỳ họp gồm bản ghi tổng hợp nội dung và quá trình diễn biến của kỳ họp, biên bản các phiên họp Hội đồng nhân dân huyện và biên bản các cuộc thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Biên bản các phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện ghi đầy đủ những ý kiến phát biểu, kết luận, kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân huyện tại phiên họp và những ý kiến bằng văn bản của đại biểu.

Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ghi biên bản thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Nội dung biên bản phản ánh đầy đủ những ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và những ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được chuyển đến Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Tổ trưởng và thư ký của Tổ ký tên.

Điều 16. Bảo đảm trật tự tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cá nhân khác được mời tham dự phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giữ trật tự phiên họp; tuân thủ các quy định của Nội dung này về trình tự, thủ tục tiến hành các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện; sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ lịch sự; tôn trọng các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cá nhân khác, các cơ quan, tổ chức tại phiên họp.

2. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoặc cá nhân khác được mời tham dự phiên họp có hành vi không tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều này thì Chủ tọa phiên họp nhắc đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, cá nhân đó trước phiên họp.

Chương IV

QUYẾT ĐỊNH CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 17. Ban Kiểm phiếu

1. Hội đồng nhân dân huyện bầu Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu không quá 5 người gồm: Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Hội đồng nhân dân huyện bầu Ban kiểm phiếu bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết công khai theo giới thiệu của Chủ tọa kỳ họp. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền ứng cử, đề cử người tham gia Ban kiểm phiếu. Trong trường hợp thành viên của Ban kiểm phiếu là người được giới thiệu hoặc ứng cử để bầu vào các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban, Phó Trưởng ban HĐND huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, Thư ký kỳ họp, Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện hoặc là người mà Hội đồng nhân dân huyện đưa ra lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Hội đồng nhân dân huyện bầu thành viên khác thay thế.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định kết quả bầu cử và kết quả việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm. Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo Hội đồng nhân dân huyện kết quả bỏ phiếu tại kỳ họp. Ban kiểm phiếu xác định kết quả bầu cử theo nguyên tắc sau:



a) Người trúng cử khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân bỏ phiếu tán thành. Trong trường hợp bầu lần đầu nhưng không được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bỏ phiếu tán thành thì việc có bầu lại hay không bầu lại ngay trong kỳ họp do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

b) Trong trường hợp cùng một chức vụ mà nhiều người được số phiếu ngang nhau và đạt quá nửa số phiếu so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thì Hội đồng nhân dân huyện bầu lại chức vụ này trong số những người được số phiếu ngang nhau. Trong số những người được bầu lại, người được số phiếu nhiều hơn là người trúng cử; nếu bầu lại mà nhiều người vẫn được số phiếu ngang nhau thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử.

c) Việc miễn nhiệm phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

d) Việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

Ban kiểm phiếu hết nhiệm vụ sau khi công bố kết quả kiểm phiếu. Trường hợp một kỳ họp tiến hành nhiều lần bỏ phiếu kín, Hội đồng nhân dân huyện có thể quyết định việc Ban kiểm phiếu đã được thành lập trong lần bỏ phiếu trước tiếp tục làm việc trong các lần bỏ phiếu tiếp theo.

Điều 18. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định về nhân sự:

1. Tại kỳ họp thứ nhất, hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân huyện bầu được quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Hướng dẫn số 1138/HD-UBTVQH13 ngày 03/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân huyện bầu bao gồm:

a) Tờ trình của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trình.

b) Hồ sơ về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân huyện bầu.

3. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm; cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gồm tờ trình của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trình.

Điều 19. Bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện:

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân huyện bầu các chức danh theo quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Hướng dẫn số 1138/HD-UBTVQH13 ngày 03/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Trong nhiệm kỳ, trường hợp cần thiết Hội đồng nhân dân huyện có thể bầu bổ sung các chức danh quy định theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch



Ủy ban nhân dân huyện theo quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Điều 20. Trình tự miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu

Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu trong các trường hợp: từ chức; được cơ quan có thẩm quyền bố trí công việc khác mà không thuộc diện điều động theo quy định tại khoản 1 Điều 124 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; được cơ quan có thẩm quyền quyết định nghỉ chế độ hưu trí, thôi việc; không được tin nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 89 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu trong các trường hợp: bị kết tội bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án; có hành vi vi phạm pháp luật hoặc không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao mà chưa đến mức kỷ luật cách chức nhưng cần phải bãi nhiệm.

1. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết).

b) Hội đồng nhân dân huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

c) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Thư ký kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu các chức danh này.

d) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Thư ký kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện theo trình tự sau:

a) Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết).

b) Hội đồng nhân dân huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện.

c) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu các chức danh này.

d) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện.

3. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện theo trình tự sau:

Theo quy định tại Điều 90 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014: Hội thẩm nhân dân có thể được miễn nhiệm vì lý do sức khỏe hoặc lý do chính đáng khác. Hội thẩm bị bãi nhiệm khi có vi phạm về phẩm chất đạo đức hoặc có hành vi vi phạm pháp luật không còn xứng đáng làm Hội thẩm nhân dân. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện được thực hiện theo trình tự sau:

a) Chánh án Tòa án nhân dân huyện sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, đề nghị Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết).

c) Hội đồng nhân dân huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân.

d) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu chức danh này.

đ) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện.

Điều 21. Trình tự cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

1. Việc xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được tiến hành theo trình tự sau:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gửi đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

c) Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu có thể phát biểu ý kiến.

Hội đồng nhân dân huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và đại biểu đó biết nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thôi làm nhiệm vụ đại biểu kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

Điều 22. Trình tự bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

1. Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

b) Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bị đề nghị bãi nhiệm có thể phát biểu ý kiến.

Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức bỏ phiếu kín.

Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và người bị bãi nhiệm biết nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.



Chương V

XEM XÉT, THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT, BÁO CÁO, ĐỀ ÁN TRÌNH KỲ HỌP

Điều 23.

1. Việc xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp thường lệ và kỳ họp cuối nhiệm kỳ thực hiện theo Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2. Theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát

của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trừ báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 24.

1. Đối với các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm chuẩn bị và chỉ đạo cơ quan tham mưu xây dựng dự thảo đúng trình tự thủ tục và gửi hồ sơ liên quan theo đúng thời gian quy định tại các Điều 117, 119, 120, 121, 122, 123 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, để các Ban của Hội đồng nhân dân huyện tiến hành thẩm tra trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

2. Ban của Hội đồng nhân dân huyện từ chối thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án nếu cơ quan trình không gửi hồ sơ đầy đủ, đúng trình tự thủ tục theo luật định, thời gian quy định và báo cáo lý do với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 25.

Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan liên quan trình theo trình tự quy định tại Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Chương VI

NHỮNG ĐẢM BẢO CHO KỶ HỌP CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 26.

Tổ chức việc tiếp công dân và tiếp nhận đơn, thư của công dân trong thời gian diễn ra kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đảm nhiệm.

Điều 27.

Các điều kiện cần thiết đảm bảo cho việc tổ chức kỳ họp do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đảm nhiệm dưới sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Lân